

Phẩm 8: NÊ-LÊ

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đó là Bát-nhã ba-la-mật.

Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Đó là Bát-nhã ba-la-mật.

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật có năng lực làm ánh sáng chiếu khắp.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật là pháp phải cung kính đảnh lễ.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật có thể cho ánh sáng.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật trừ được các tối tăm.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật không bị nhiễm ô.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật là chỗ nhiều lợi ích.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật nhiều sự an ổn.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật có thể cho người mù được đôi mắt sáng.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật có khả năng làm cho người tu hành sai đường được vào chánh đạo.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật tức là Nhất thiết trí.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật là mẹ sinh ra các Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật chẳng phải là pháp sinh, chẳng phải pháp diệt.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật đầy đủ ba chuyển, mười hai tướng pháp luân.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật có thể làm chỗ cứu hộ cho những người nghèo cùng.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật có năng lực đoạn diệt sinh tử.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật có thể chỉ dạy tất cả pháp tánh.

Bạch Thế Tôn! Phải cung kính và đảnh lễ Bát-nhã ba-la-mật như thế nào?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Nếu ông cung kính đảnh lễ Đức Phật thì phải cung kính đảnh lễ Bát-nhã ba-la-mật như cung kính và đảnh lễ Phật vậy.

Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân nghĩ: “Vì duyên cớ gì mà Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi như vậy?” Nghĩ rồi lại hỏi Xá-lợi-phất:

–Thưa Tôn giả! Vì duyên cớ gì mà thầy hỏi Đức Phật như vậy?

Xá-lợi-phất trả lời:

–Đại Bồ-tát đem phước tùy hỷ của Bát-nhã ba-la-mật mà hồi hướng đến Nhất thiết trí thì so với tất cả phước đức Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định... của các Bồ-tát vừa nói ở trên thì phước đức này là hơn hết. Do đó mà tôi hỏi như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Ví như người mù tuy có trăm ngàn vạn chúng nhưng không có người dẫn đường thì người mù ấy không thể nào đi đến thành ấp, xóm làng được.

Này Kiều-thi-ca! Nếu nắm pháp Ba-la-mật mà xa lìa Bát-nhã ba-la-mật, cũng như người mù không có ai dẫn đường nên không thể tu đạo để đạt đến Nhất thiết trí. Nếu như nắm pháp Ba-la-mật mà được Bát-nhã ba-la-mật bảo hộ thì cũng như người mù đã có mắt. Vì vậy, nhờ năng lực của Bát-nhã ba-la-mật mà nắm pháp Ba-la-mật mới được tên Bát-nhã ba-la-mật.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Làm thế nào để sinh Bát-nhã ba-la-mật?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy:

–Nếu Bồ-tát không sinh sắc thì sinh Bát-nhã ba-la-mật; không sinh thọ, tưởng, hành, thức, thì sinh Bát-nhã ba-la-mật. Như thế sinh Bát-nhã ba-la-mật là thành tựu pháp gì?

Này Xá-lợi-phất! Như thế sinh Bát-nhã ba-la-mật đối với pháp không có chỗ thành tựu, nếu không có chỗ thành tựu thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật.

Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật cũng không thành tựu Nhất thiết trí chăng?

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca! Bát-nhã ba-la-mật thành tựu Nhất thiết trí, nhưng không như danh tướng để làm ra pháp thành tựu.

Thích Đề-hoàn Nhân thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vậy phải thành tựu như thế nào?

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca! Không thành tựu như vậy tức là thành tựu.

Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:

–Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật không làm cho sinh, cũng không làm cho diệt cho nên có.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát phân biệt như vậy thì mất Bát-nhã ba-la-mật và xa lìa Bát-nhã ba-la-mật?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Có nhân duyên này: Nếu Bồ-tát cho rằng Bát-nhã ba-la-mật là trống không, là vô sở hữu thì vị ấy sẽ mất Bát-nhã ba-la-mật và xa lìa Bát-nhã ba-la-mật. Tu-bồ-đề! Đó là Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nói Bát-nhã ba-la-mật là chỉ những pháp nào?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Nói Bát-nhã ba-la-mật là không chỉ sắc, không chỉ thọ, tưởng, hành, thức, cũng không chỉ các quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật và Phật pháp cũng không chỉ.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Ma-ha ba-la-mật là Bát-nhã ba-la-mật.

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào? Vì lý do đó nên Ma-ha ba-la-mật là Bát-nhã ba-la-mật.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật đối với sắc không làm lớn, không làm nhỏ, không làm hợp, không làm tan; đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng không làm lớn, không làm nhỏ, không làm hợp, không làm tan.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật đối với mười Lực của Phật không làm mạnh, không làm yếu và bốn Vô sở úy cho đến Nhất thiết trí cũng không làm hợp, không làm tan.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát nào phân biệt như vậy thì không hành Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao vậy? Vì Bát-nhã ba-la-mật không có các tướng như vậy. Thế thì con phải độ bao

nhieu chúng sinh mới được tính vào hàng Bồ-tát có sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì chúng sinh không sinh nên Bát-nhã ba-la-mật cũng không sinh; vì chúng sinh vô tánh nên Bát-nhã ba-la-mật cũng vô tánh; vì chúng sinh lìa tướng nên Bát-nhã ba-la-mật cũng lìa tướng; vì chúng sinh không diệt nên Bát-nhã ba-la-mật cũng không diệt; vì chúng sinh không thể nghĩ bàn nên Bát-nhã ba-la-mật cũng không thể nghĩ bàn; vì chúng sinh không thể hiểu rõ nên Bát-nhã ba-la-mật cũng không thể hiểu rõ; vì lực của chúng sinh tích tụ nên lực của Như Lai cũng tích tụ.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát nào có thể tin Bát-nhã ba-la-mật ấy một cách sâu xa mà không nghi ngờ, không hối hận, cũng không lấy làm khó mà thuận theo thật nghĩa để giải thích thì vị ấy từ nơi nào sinh đến nhân gian này?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Bồ-tát này ở cõi Phật phương khác qua đời mà sinh đến nhân gian này. Xá-lợi-phất! Bồ-tát từ cõi Phật phương khác đến đây là vị ấy đã từng gần gũi cúng dường chư Phật và cũng từng hỏi thật nghĩa trong pháp đó, cho nên nay nghe Bát-nhã ba-la-mật vị ấy liền sinh lòng hoan hỷ như là được nghe từ Phật, hoặc thấy Bát-nhã ba-la-mật giống như thấy Phật.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật có thể nghe và có thể thấy được không?

Phật dạy:

–Không.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Từ khi mới phát tâm đến nay Bồ-tát ấy phải mất bao lâu mới tu tập Bát-nhã ba-la-mật?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Việc ấy nên phân biệt: có Bồ-tát được gặp bao nhiêu trăm ngàn vạn ức Phật, hoặc có vị ở chỗ Phật tu hành phạm hạnh, hoặc có vị ở trong đại chúng nghe Bát-nhã ba-la-mật một cách sâu xa mà tâm không cung kính lập tức bỏ đi. Tu-bồ-đề! Phải biết những hạng Bồ-tát này khi xưa vào thời chư Phật quá khứ nghe giảng kinh Bát-nhã ba-la-mật liền bỏ đi, nên nay nghe pháp Bát-nhã ba-la-mật sâu xa cũng bỏ đi, vì thân tâm của họ không hòa hợp nên tạo ra nghiệp không trí tuệ. Do nhân duyên chứa nhóm nghiệp ngu si nên họ phỉ báng và chống đối pháp Bát-nhã ba-la-mật.

Tu-bồ-đề! Người nào phỉ báng và chống đối Bát-nhã ba-la-mật tức là đã phỉ báng và chống đối pháp Nhất thiết trí. Người nào phỉ báng và chống đối pháp Nhất thiết trí tức là đã phỉ báng và chống đối chư Phật trong ba đời.

Này Tu-bồ-đề! Vì tạo nghiệp phá pháp mà những kẻ ngu si ấy phải bị tội nặng như vậy, cho nên họ phải chịu tội ở trong đại địa ngục bao nhiêu trăm ngàn vạn kiếp, rồi từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác. Khi tội nhân chịu tội từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác, nếu kiếp hỏa nổi lên thì họ đọa vào đại địa ngục ở phương khác. Ở nơi đó, cũng từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác, khi chịu tội từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác nữa, nếu kiếp hỏa nổi lên thì họ trở lại đọa vào đại địa ngục ở nơi khác. Sau khi đọa vào đại địa ngục ở nơi khác rồi thì từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác. Khi chịu tội từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác, nếu kiếp hỏa nổi lên thì họ trở lại đọa vào đại địa ngục này. Ở đây, người ấy từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác chịu các khổ não đau đớn. Cứ lần lượt như vậy cho đến kiếp hỏa nổi lên trở

lại thì họ phải chịu vô lượng nghiệp báo khổ não. Vì sao vậy? Vì họ đã tạo nghiệp ác khẩu.

Bấy giờ, Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tội nghiệp phá pháp như vậy có giống tội ngũ nghịch không?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Ông chớ nên cho rằng tội phá pháp này giống như tội ngũ nghịch. Vì sao vậy? Vì người này nghe Bát-nhã ba-la-mật sâu xa rồi phỉ báng và chống đối và nghĩ: “Ta không nên học pháp này, vì pháp này chẳng phải Phật nói.” Do nhân duyên đó mà tội của họ càng thêm nặng vì đã làm cho người khác xa lìa Bát-nhã ba-la-mật.

Phật dạy:

–Người này tự phá hoại thân mình cũng phá hoại thân của người khác, tự uống thuốc độc và cũng cho người khác uống thuốc độc, tự làm mình mất mạng cũng làm cho người khác mất mạng, tự mình không biết, không hiểu Bát-nhã ba-la-mật cũng dạy cho người khác không biết, không hiểu.

Xá-lợi-phất! Người này ta không còn cho họ xuất gia, hưởng gì ở trong pháp của ta mà thọ nhận sự cúng dường. Vì sao vậy? Vì phải biết người này đã làm ô nhiễm pháp, phải biết người này đã làm pháp ấy bị chặn bả nên tánh của họ bị dơ bẩn. Nếu có chúng sinh nào tin nhận lời nói ấy thì cũng sẽ nhận lấy tội nặng đó rất là đau đớn và khổ sở. Vì sao? Này Xá-lợi-phất! Vì nếu người nào phá pháp Bát-nhã ba-la-mật, hoặc làm nhiễm ô Bát-nhã ba-la-mật thì phải biết người này phá pháp và làm nhiễm ô pháp ấy.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tại sao Đức Như Lai không nói rõ người này phải thọ thân lớn hay nhỏ?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Hãy gác lại việc lượng thân lớn, nhỏ của người này qua một bên và không cần nói nữa. Vì nếu người này mà nghe nói về lượng thân của mình thì họ sẽ thổ huyết từ trong miệng ra, hoặc chết, hoặc gần chết; nếu nghe nói về lượng thân ấy thì họ tự biết tội này nên rất đau khổ và làm cho thân thể của họ bị khô héo. Thế nên, không cần nói về sự thọ thân lớn, nhỏ của họ nữa.

Xá-lợi-phất bạch Phật;

–Bạch Thế Tôn! Xin Đức Thế Tôn hãy nói lượng thân của người này để làm điều răn dạy cho người đời sau, làm cho họ biết vì tội nghiệp này mà họ phải chịu thân lớn đó.

Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Việc làm này cũng đủ làm ánh sáng lớn để răn dạy cho chúng sinh ở đời sau. Vì nhân duyên chứa nhóm nghiệp tội như vậy mà họ phải chịu tội lỗi đau đớn khổ não vô lượng, vô biên như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Việc làm này đủ làm ánh sáng lớn để răn dạy cho người tu điều thiện.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những thiện nam, tín nữ nên khéo giữ gìn thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý nghiệp. Bạch Thế Tôn! Chỉ vì do nhân duyên khẩu nghiệp mà họ phải mắc trọng tội như vậy sao?

Phật dạy:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Này Tu-bồ-đề! Do vì nhân duyên khẩu nghiệp nên họ phải mắc tội nặng như vậy.

Này Tu-bồ-đề! Trong giáo pháp của ta có nhiều người ngu si đã chê bai và hủy báng Bát-nhã ba-la-mật như vậy.

Này Tu-bồ-đề! Người nào chê bai và hủy báng Bát-nhã ba-la-mật tức là họ đã chê bai và hủy báng Vô thượng Chánh đẳng giác. Người nào chê bai, hủy báng Vô thượng Chánh đẳng giác tức là đã chê bai và hủy báng Nhất thiết trí của chư Phật quá khứ, vị lai và hiện tại. Người nào chê bai, hủy báng Nhất thiết trí của chư Phật tức là họ đã chê bai, hủy báng Pháp bảo; người nào chê bai, hủy báng Pháp bảo tức là đã chê bai, hủy báng Tăng bảo. Vì chê bai và hủy báng ngôi Tam bảo nên họ mới tạo ra vô lượng, vô biên nghiệp tội nặng như thế.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có bao nhiêu nhân duyên làm cho những hạng người ngu si kia chê bai và chống báng pháp Bát-nhã ba-la-mật?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Những người ngu si này một là bị ác ma sai sử, hai là đối với pháp vi diệu sâu xa không tin, không hiểu.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Những hạng người ngu si này bị lệ thuộc bạn xấu nên không được an vui, không hoan hỷ tu tập các thiện pháp mà lại chìm đắm vào sự tham lam chấp trước thường tìm lỗi của người khác, tự cao, ngã mạn và khinh khi người khác. Tu-bồ-đề! Vì lý do đó mà những người ngu si kia đã chê bai chống báng Bát-nhã ba-la-mật.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu người nào không tinh tấn thì rất khó tin hiểu Bát-nhã ba-la-mật phải không?

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Nếu ai không tinh tấn thì rất khó mà tin hiểu pháp Bát-nhã ba-la-mật.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Tại sao người không tinh tấn lại rất khó tin hiểu pháp Bát-nhã ba-la-mật?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Sắc không buộc, cũng không mở. Vì sao? Vì thật tánh của sắc là sắc; thọ, tưởng, hành, thức không buộc, cũng không mở. Vì sao? Vì thật tánh của thức là thức.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Thời gian trước của sắc không buộc cũng không mở. Vì sao? Vì thật tánh về thời gian trước của sắc là sắc; thời gian sau của sắc không buộc cũng không mở. Vì sao? Vì thật tánh về thời gian sau của sắc là sắc; sắc của hiện tại không buộc cũng không mở. Vì sao? Vì thật tánh của sắc hiện tại là sắc.

Này Tu-bồ-đề! Thời gian trước của thọ, tưởng, hành, thức không buộc cũng không mở. Vì sao? Vì thật tánh của thời gian trước của thức là thức; thời gian sau của thức không buộc cũng không mở. Vì sao? Vì thật tánh thời gian sau của thức là thức; thức của hiện tại không buộc cũng không mở. Vì sao? Vì thật tánh hiện tại của thức là thức.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vì Bát-nhã ba-la-mật này rất là sâu xa nên người không tinh tấn

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khó tin khó hiểu.

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Vì Bát-nhã ba-la-mật này rất là sâu xa nên người không tinh tấn họ rất khó tin hiểu.

Này Tu-bồ-đề! Sắc thanh tịnh tức là quả thanh tịnh; vì sắc thanh tịnh nên quả cũng thanh tịnh. Thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là quả thanh tịnh; vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên quả cũng thanh tịnh.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Sắc thanh tịnh tức là Nhất thiết trí thanh tịnh; vì Nhất thiết trí thanh tịnh nên sắc cũng thanh tịnh.

Này Tu-bồ-đề! Sắc thanh tịnh, Nhất thiết trí cũng thanh tịnh không hai, không riêng, không khác và cũng không hư hoại; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là Nhất thiết trí thanh tịnh; vì Nhất thiết trí thanh tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức cũng thanh tịnh không hai, không riêng, không khác và cũng không hư hoại.

